

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 681/2019/HS-PT
Ngày 11/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Ông Phan Huy Cương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 575/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 135/2019/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN XUÂN T, sinh năm 1987; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: Huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Xuân M và bà Trần Thị B; vợ: Nguyễn Thị A và 02 con sinh năm 2009 và 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 01 án tích ngày 28/4/2009 tòa án huyện Lương Sơn, Hòa Bình xử 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã xóa án); bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến 28/02/2019; vắng mặt.

Bị hại không kháng cáo:

Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1997, trú tại: Huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/02/2019 anh Nguyễn Văn H làm đơn trình báo công an về việc: Ngày 13/2/2019, tại quán nước đầu Nguyễn Sơn, anh H có cho Nguyễn Xuân T mượn chiếc xe Yamaha Exiter, nhưng đến thời điểm trình báo anh H không liên lạc được với T và cũng không có thông tin gì về chiếc xe của mình.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Do quen biết anh H từ trước, nên T hẹn anh H ra uống nước tại khu vực đầu Nguyễn Sơn thuộc Long Biên – Hà Nội. Khoảng 11h30' ngày 13/02/2019, anh H điều khiển chiếc xe máy Yamaha Exiter đến quán vào uống nước cùng T. Khoảng 05 phút sau thì bạn gái của anh H là chị Long Thủy L đến ngồi uống nước cùng T và anh H. Khoảng 12h cùng ngày, T hỏi mượn xe của anh H để đi đón bạn và được anh H đồng ý. Sau đó T điều khiển chiếc xe của anh H đến nhà nghỉ Hẹn Hò tại Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội đón bạn gái là chị Nguyễn Thị Y, SN: 1984 ở tại : Bình Lục, Hà Nam. T điều khiển xe máy chở chị Y đến khu vực Mipec Long Biên cho chị Y ngồi uống nước, còn T điều khiển chiếc xe máy của anh H đến khu vực vườn hoa Long Biên gặp Lê Tiên D, SN: 1970, HKTT: Long Biên, Hà Nội (là bạn quen biết xã hội) vay tiền và đặt lại chiếc xe máy của anh H để làm tin. Anh D đồng ý cho T vay số tiền 5.500.000 đồng và T đã tiêu sài cá nhân hết. Sau đó, T tắt điện thoại không liên lạc với anh H để trả lại xe máy. Tang vật tạm giữ của D gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter không BKS, 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy và 01 giấy chuyển nhượng xe máy.

Tại kết luận định giá tài sản số 21 ngày 06/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh trắng, SK: 485326 và SM: 1485338 đã qua sử dụng trị giá 20.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập T khai nhận như trên. T khai khi vay tiền anh D, T nói dối anh D đây là chiếc xe của mình, xin đặt chiếc xe để làm tin (bản thân T không có ý định chuộc chiếc xe trên). Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập anh Lê Tiên D lên làm việc, tại trụ sở cơ quan điều tra, anh D đã giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter

không đeo BKS. Anh D khai do quên biết T từ trước nên ngày 13/02/2019 khi gặp T tại vườn hoa Ngọc Lâm- Q. Long Biên, T hỏi vay tiền và đặt chiếc xe máy mà T đã chiếm đoạt của anh H để làm tin. Anh D yêu cầu T cho kiểm tra giấy tờ thì T bảo để quên ở nhà nên anh D tin tưởng cho T vay tiền và nhận xe máy làm tin. Quá trình điều tra, ban đầu T khai cầm cố cho anh D chiếc xe máy trên nhưng sau đó T thay đổi lời khai khẳng định có vay tiền của anh D số tiền 5.500.000 đồng và để lại chiếc xe máy của anh H để làm tin. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh vì vậy Cơ quan điều tra Công an Quận Long Biên không có căn cứ xử lý hành chính đối với hành vi của anh D.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành cho anh Nguyễn Văn H và chị Long Thuý L nhận dạng xác định: Nguyễn Xuân T là người đã mượn của anh H chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh trắng ngày 13/02/2019 tại Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội. Anh Lê Tiến Dũng nhận dạng xác định: Nguyễn Xuân T là người đã giao cho anh D chiếc xe Yamaha Exiter nêu trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh trắng SK: RLC55P10E4485326 và SM: 55P1485.338, qua xác minh xác định đăng ký chính chủ là của anh Trịnh Văn C, SN: 1961, HKTT: Tiền Phong, Thanh Miện – Hải Dương. Ngày 04/01/2019, anh H đã mua lại chiếc xe trên của anh C (có giấy tờ mua bán) và quản lý, sử dụng từ lúc đó đến thời điểm hiện tại. Tại kết luận giám định số 1510 ngày 14/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter không đeo BKS gửi giám định có SK: RLC55P10E4485326 và SM: 55P1485.338 là số nguyên thủy. Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã ra quyết định trả lại cho anh H chiếc xe trên cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy và 01 giấy chuyển nhượng xe máy.

Về dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân T tự thỏa thuận trả cho anh Lê Tiến D số tiền 5.500.000 đồng. Anh D đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 135/2019/HSST ngày 12/6/2019 Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Xuân T 14 (mười bốn) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 20/2/2019 đến 28/2/2019.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/6/2019 bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Xuân T vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát có quan điểm:

Căn cứ lời khai bị cáo, bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ thì hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự. Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt 14 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần nhưng bị cáo Nguyễn Xuân T đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, tòa án đưa ra xét xử vắng mặt bị cáo.

Về nội dung:

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ, tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã xét xử bị cáo Nguyễn Xuân T tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trị giá 20 triệu đồng, nhân thân của bị cáo năm 2009 đã bị xét xử về tội chiếm đoạt, mặc dù đã được xóa án song xác định là nhân thân xấu. Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt 14 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới và bị cáo có kháng cáo nhưng đã không có mặt theo giấy triệu tập của tòa, thể hiện thái độ coi thường

pháp luật nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 135/2019/HSST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Xuân T** 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 20/02/2019 đến 28/02/2019.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Bị cáo, bị hại
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân
Nguyễn Bích Ngân
Nguyễn Bích Ngân

